

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Tên học phần (tiếng Việt): Chuyển đổi số trong khu vực công

Tên học phần (tiếng Anh): Digital Transformation in the Public Sector

Mã học phần: DTP331

1. Thông tin chung về học phần

- Số tín chỉ: 03 TC;
- Loại học phần: Tự chọn
- Các học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: Không
- Các học phần song hành: Không
- Các yêu cầu đối với học phần (nếu có): Không
- Bộ môn (Khoa) phụ trách học phần: Khoa KHXH&NV
- Số tiết quy định đối với hoạt động:
 - + Lý thuyết - HĐTL: 30 tiết
 - + Thảo luận: 30 tiết
 - + Bài tập: 0 tiết
 - + Tự học: 90 tiết
 - + Thực hành, thí nghiệm: 0 tiết
 - + Tiểu luận: 0 tiết

2. Thông tin chung về các giảng viên

TT	Học hàm, học vị, họ và tên	Số điện thoại	Email	Ghi chú
1	PGS.TS. Trịnh Thanh Hải	0916612086	trinhthanhhai@tnus.edu.vn	Trường ĐHKH
2	TS. Phạm Chiến Thắng	0913067903	thangpc@tnus.edu.vn	Trường ĐHKH
3	TS. Bùi Trọng Tài	0982486995	taibt@tnus.edu.vn	Trường ĐHKH

3. Mô tả tóm tắt nội dung học phần, mục tiêu của học phần

Học phần này cung cấp nền tảng lý luận và thực tiễn về chuyển đổi số trong tổ chức hành chính công. Bối cảnh và sự cần thiết chuyển đổi số; Nội dung đề án chuyển đổi số quốc gia. Trên cơ sở cập nhật các chính sách, chiến lược và mô hình chuyển đổi số mới nhất tại Việt Nam, học phần trang bị kiến thức nền tảng và kỹ năng quản lý nhằm tổ chức, triển khai, đánh giá hiệu quả các hoạt động chuyển đổi số trong khu vực công

Mục tiêu chung: Trang bị cho người học kiến thức nền tảng và kỹ năng thực tiễn về chuyển đổi số trong tổ chức hành chính công, giúp họ hiểu rõ vai trò, nội dung và phương pháp triển khai chuyển đổi số, từ đó nâng cao hiệu quả quản lý và cung cấp dịch vụ công.

Mục tiêu cụ thể:

- Mục tiêu về kiến thức: Sau khi học xong học phần này học viên

Hiểu và phân biệt các khái niệm: số hóa, tin học hóa, chuyển đổi số, chính phủ điện tử, chính phủ số.

Nắm vững các chính sách, chiến lược và mô hình chuyển đổi số trong hành chính công tại Việt Nam và quốc tế.

Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng và thách thức trong quá trình chuyển đổi số.

- Mục tiêu về kỹ năng:

Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong tổ chức hành chính công.

Sử dụng các công cụ và nền tảng số để cải thiện quy trình làm việc và cung cấp dịch vụ công.

Đánh giá hiệu quả của các hoạt động chuyển đổi số.

- Mục tiêu về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Phát triển tư duy đổi mới, sáng tạo và linh hoạt trong môi trường số.

Tăng cường khả năng làm việc nhóm và hợp tác liên ngành trong các dự án chuyển đổi số.

Thể hiện trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp trong việc ứng dụng công nghệ số.

4. Chuẩn đầu ra của học phần

Ma trận đóng góp của mục tiêu, chuẩn đầu ra của học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

Mục tiêu của học phần	Thứ tự CĐR	Nội dung chuẩn đầu ra học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	Mức độ đóng góp
CO1	CLO1	Phân biệt được các khái niệm nền tảng về chuyển đổi số, chính phủ điện tử, chính phủ số.	PLO2	4
CO2	CLO2	Phân tích được các mô hình và chính sách chuyển đổi số trong hành chính công tại Việt Nam.	PLO4	4
CO3	CLO3	Xây dựng kế hoạch và đề xuất giải pháp chuyển đổi số trong một tổ chức hành chính công cụ thể.	PLO5	4
CO4	CL04	Làm việc nhóm, thảo luận và trình bày quan điểm cá nhân trong các tình huống chuyển đổi số.	PLO10	4

5. Học liệu

5.1. Tài liệu tham khảo chính:

- [1]. Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia
- [2]. Chính phủ Việt Nam (2020). *Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến 2030*
- [3]. Bộ Thông tin và Truyền thông (2021). *Cẩm nang chuyển đổi số*. NXB Thông tin và Truyền thông.
- [4]. Nguyễn Văn Thảo & Nguyễn Thị Thắm (2023). *Chuyển đổi số trong khu vực công: Lý thuyết và thực tiễn*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội
- [5]. Phạm Ngọc Huyền (2025). *Ứng dụng nền tảng số trong tổ chức và hoạt động của Chính phủ*. NXB Thông tin và truyền thông

5.2. Tài liệu tham khảo

- [6]. Đặng Thị Việt Đức, Đặng Phong Nguyên (2025). *Kinh tế số ảnh hưởng tới năng suất lao động và dịch chuyển cơ cấu kinh tế tại Việt Nam*. NXB Thông tin và truyền thông.
- [7]. Đặng Thị Việt Đức, Nguyễn Thành Luân, Đặc Quan Trí (2025). *Hệ sinh thái dữ liệu Chính phủ mở cho doanh nghiệp Việt Nam*. NXB Thông tin và truyền thông.
- [8]. Mergel, I., Edelmann, N., & Haug, N. (2019). *Defining digital transformation: Results from expert interviews*. Government Information Quarterly, 36(4), 101385. DOI:10.1016/j.giq.2019.101385
- [9]. OECD (2020). *Digital Government Review of Brazil: Towards the Digital Transformation of the Public Sector*. OECD Digital Government Studies. Link: <https://doi.org/10.1787/7599b41f-en>
- [10]. Nguyễn Quốc Dũng (2022). *Cách mạng công nghiệp 4.0 và hành chính công hiện đại*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [11]. UNDP Vietnam (2022). *Digital transformation for better governance and service delivery*. Hanoi: UNDP. <https://www.undp.org/vietnam>
- [12]. Wirtz, B. W., Weyerer, J. C., & Geyer, C. (2019). *Digital Transformation in the Public Sector: A Review of the Literature and Future Research Directions*. International Journal of Public Administration, 42(2), 1–13. DOI:10.1080/01900692.2017.1389571
- [13]. Nguyễn Thanh Huyền & Lê Đức Hùng (2021). *Chuyển đổi số trong quản trị công: Kinh nghiệm từ Singapore và bài học cho Việt Nam*. Tạp chí Quản lý Nhà nước, số 10.

6. Nhiệm vụ của học viên

- + Tham dự ít nhất 80% tổng số thời lượng của học phần
- + Tham dự đầy đủ các buổi thảo luận.
- + Có đủ các bài tập, kiểm tra thường xuyên, kết thúc học phần theo quy định.
- + Thực hiện các quy định về liêm chính học thuật.

7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá người học và thang điểm

- Đánh giá kết quả học tập của học viên trên thang điểm 10,0 (lấy đến 1 chữ số thập phân)

7.1. Kế hoạch kiểm tra

TT	Nội dung	Thời điểm (Tiết, thứ)	CDR được đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỷ lệ %
I. Chuyên cần		Trong suốt quá trình học	CLO4	Quan sát	Rubric 1	20%
II. Kiểm tra thường xuyên						
1	Modul 1,2,	20	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Bài thảo luận	Hoàn thành chủ đề thảo luận Rubric 2	5%
2	Moldul 3,4	40	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Bài thảo luận	Hoàn thành chủ đề thảo luận Rubric 2	5%
3	Modul 5	60	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Bài thảo luận	Hoàn thành chủ đề thảo luận Rubric 2	5%
4	Kiểm tra định kỳ	30	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Tự luận	Đề kiểm tra gồm 2 câu tự luận – Modul 1,2,3/ Rubric 2	5%
III. Thi cuối kỳ						
5	Modul 1-5	Cuối kỳ	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Tự luận	Đề kiểm tra gồm 03 câu/Đáp án/Thang điểm Rubric 3	60%

7.2. Các Rubric đánh giá chuẩn đầu ra của học phần

Số tín chỉ của học phần	Số điểm đánh giá quá trình (QT)			Tổng số đầu điểm QT
	Chuyên cần	Thường xuyên	Số bài kiểm tra định kỳ	
03	1	3	1	5

TT	Hình thức	Thời điểm	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	CDR của HP
Đánh giá quá trình (trọng số 40%)					

1	Chuyên cần	Trong suốt quá trình học	- Tính chủ động, tích cực chuẩn bị bài thảo luận và tham gia các hoạt động trong giờ học.	5,0	CLO4
			- Dự lớp ≥ 80 % tổng số thời lượng của học phần.	5,0	
2	Thảo luận	Trong suốt quá trình học	- Thực hiện đầy đủ chủ đề thảo luận	2,0	CLO1
			- Nội dung đáp ứng yêu cầu	6,0	CLO2
			- Hình thức trình bày khoa học, rõ ràng	1,0	CLO3
			- Ý tưởng sáng tạo	1,0	CLO4
3	Bài kiểm tra	Giữa kỳ	Phương pháp: tự học, tự nghiên cứu, liên hệ thực tế Đánh giá: Dựa vào kết quả kiểm tra, giảng viên nhận xét và đánh giá bằng điểm số.	10	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
Thi kết thúc học phần (trọng số 60%)					
4	Tự luận	Cuối kỳ	Theo đề thi và đáp án kết thúc học phần. Nội dung bao quát hầu hết các CDR quan trọng của học phần.	10	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4

8. Nội dung chi tiết học phần

Tiết	Nội dung	CDR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá	Tài liệu tham khảo
1-10	Modul 1. Tổng quan về chuyển đổi số trong hành chính công.				
	A. Nội dung trên lớp 1. Khái niệm: Số hóa – Tin học hóa – Chuyển đổi số – Chính phủ số. 2. Phân biệt chuyển đổi số với ứng dụng CNTT truyền thống. 3. Các mô hình chuyển đổi số (mô hình ba lớp, OECD...) 4. Vai trò, lợi ích, tác động đến hiệu lực hành chính công. 5. Thách thức: thể chế, nhận thức, bảo mật, tài chính.	CLO1	Thuyết trình Thảo luận	Ý kiến phát biểu Bài thảo luận	[1], [2], [3], [4], [5]
	B. Nội dung tự học	CLO4	Tự học có	Đánh giá	[1], [2], [3],

	Hãy mô tả thực trạng chuyển đổi số tại cơ quan học viên.		hướng dẫn	chuyên cần	[4], [5]
11-20	Modul 2. Chính sách và chiến lược chuyển đổi số tại Việt Nam.				
	A. Nội dung trên lớp 1. Toàn cảnh Chiến lược CDS Quốc gia. 2. Nghị quyết 17/NQ-CP, Quyết định 749/QĐ-TTg, Đề án 06/CP. 3. Các chỉ số đánh giá: PAPI, ICT Index, GovTech, DGI. 4. Chính sách chuyển đổi số theo ngành (y tế, giáo dục, nội vụ...).	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết trình Thảo luận	Ý kiến phát biểu Bài thảo luận	[1], [2], [3], [4], [5]
	B. Nội dung tự học Tổng hợp chính sách chuyển đổi số tại địa phương đang công tác.	CLO4	Tự học có hướng dẫn	Đánh giá chuyên cần	[1], [2], [3], [4], [5]
21-30	Modul 3. Ứng dụng công nghệ số trong quản lý hành chính công.				
	A. Nội dung trên lớp. 1. Hệ thống e-Office, cổng dịch vụ công trực tuyến. 2. Dịch vụ công mức độ 3, 4 và liên thông hệ thống (LGSP). 3. Ứng dụng AI, Big Data, RPA trong xử lý thủ tục.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết trình	Ý kiến phát biểu	[1], [2], [3], [4], [5]
	B. Nội dung tự học Vẽ sơ đồ quy trình xử lý dịch vụ công tại địa phương.	CLO4	Tự học có hướng dẫn	Đánh giá chuyên cần	[1], [2], [3], [4], [5]
31-40	Modul 4. Quản trị dữ liệu và an toàn thông tin.				
	A. Nội dung trên lớp. 1. Nguyên tắc quản trị dữ liệu số trong cơ quan hành chính. 2. Các CSDL quốc gia:	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết trình Thảo luận	Ý kiến phát biểu Bài thảo luận	[1], [2], [3], [4], [5]

	dân cư, đất đai, hộ tịch, BHXH...				
	3. Chia sẻ dữ liệu, bảo mật thông tin, pháp lý liên quan (Luật An ninh mạng, ND 85/2021/ND-CP).				
	B. Nội dung tự học Liệt kê các CSDL mà cơ quan bạn đang quản lý.	CLO4	Tự học có hướng dẫn	Đánh giá chuyên cần	[1], [2], [3], [4], [5]]
41-60	Modul 5. Đánh giá và cải tiến hoạt động chuyển đổi số.				
	1. Nguyên tắc đánh giá CD số: SMART, KPI, Balanced Scorecard. 2. Công cụ: Dashboard số, khảo sát người dân, phản hồi đa kênh. 3. Chiến lược cải tiến liên tục: Kaizen, Agile, Lean.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết trình Thảo luận	Ý kiến phát biểu Bài thảo luận	[1], [2], [3], [4], [5]
	B. Nội dung tự học Thiết kế bộ chỉ số đánh giá hiệu quả CD số của cơ quan nơi HV đang công tác.	CLO4	Tự học có hướng dẫn	Đánh giá chuyên cần	[1], [2], [3], [4], [5]

9. Thời điểm ban hành đề cương chi tiết học phần: Tháng 11 năm 2021

10. Tổng hợp các kết quả chỉnh sửa:

Lần 1: Tóm tắt nội dung cập nhật ĐCCT lần 1: ngày 10 tháng 11 năm 2021 Đề cương được xây dựng đúng quy định với thời lượng 03 tín chỉ.	Người cập nhật ký và ghi rõ họ tên:  PGS.TS. Trịnh Thanh Hải Trưởng Bộ môn:  TS. Trần Thị Hồng
---	---

Lần 2: Tóm tắt nội dung cập nhật ĐCCT lần 2: ngày 05 tháng 11 năm 2023 Tách mục tiêu của học phần và CDR thành 2 mục riêng. Điều chỉnh CDR của học phần theo yêu cầu gồm CDR về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm. Đề cương được xây dựng đúng quy định với thời lượng 03 tín chỉ. Bổ sung thông tin chi tiết về kiểm tra đánh giá học viên Bổ sung cấu trúc đề thi, thời gian làm bài thi kết thúc HP Bổ sung tiến trình cập nhật ĐCCT.	Người cập nhật ký và ghi rõ họ tên:  PGS.TS. Trịnh Thanh Hải Trưởng Bộ môn:  TS. Trần Thị Hồng
Lần 3: Tóm tắt nội dung cập nhật ĐCCT lần 3: ngày 25 tháng 5 năm 2025 - Bổ sung bảng ma trận đóng góp của mục tiêu, chuẩn đầu ra của học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. - Bổ sung, cập nhật một số nội dung để đảm bảo tính cập nhật của CDS hành chính công trong thời gian vừa qua. - Bổ sung nhiệm vụ của học viên - Bổ sung kế hoạch kiểm tra. - Bổ sung CDR học phần, trang của tài liệu tham khảo trong nội dung chi tiết học phần. - Điều chỉnh nội dung đề cương chi tiết.	Người cập nhật ký và ghi rõ họ tên:  PGS.TS. Trịnh Thanh Hải Trưởng Bộ môn:  TS. Trần Thị Hồng

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 5 năm 2025

TRƯỞNG KHOA

(Ký và ghi rõ họ tên)



TS. Nguyễn Minh Tuấn

TRƯỞNG BỘ MÔN

(Ký và ghi rõ họ tên)



TS. Trần Thị Hồng

NGƯỜI BIÊN SOẠN

(Ký và ghi rõ họ tên)



PGS.TS. Trịnh Thanh Hải